

Vinh, ngày 17 tháng 10 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA**  
**CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án;  
Căn cứ các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84, 107, 110, 117 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Nguyễn Thạc V và chị Nguyễn Thị H về con chung, về tài sản.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 22/07/2024 về việc yêu cầu ly hôn của anh Nguyễn Thạc V.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 13/09/2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

**Anh Nguyễn Thạc V** - Sinh năm 1984

Nơi ĐKNKTT: khối A, phường H, TP.V, Nghệ An

**Chị Nguyễn Thị H** - Sinh năm 1987

Nơi ĐKNKTT: khối T, phường L, TP.V, Nghệ An

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án (nếu có).

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 13/09/2024 có đầy đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 13/09/2024, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Thạc V và chị Nguyễn Thị H.

- Về quan hệ con chung: Anh **V** và chị **H** thống nhất vợ chồng có 02 con chung là **Nguyễn Thạc Q** – sinh ngày 25/06/2014 và **Nguyễn Thạc Yến H1** – sinh ngày 24/11/2016.

Ly hôn, anh **V** và chị **H** thống nhất giao cháu **Thạc Q** cho chị **H** trực tiếp nuôi dưỡng đến khi trưởng thành; giao cháu **Yến H1** cho anh **V** trực tiếp nuôi dưỡng đến khi trưởng thành.

Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng cho anh **V**, chị **H** do không ai yêu cầu.

Anh **V**, chị **H** có quyền đi lại thăm nom con chung; chị **H**, anh **V** cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở anh **V**, chị **H** trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về quan hệ tài sản: Không yêu cầu tòa án giải quyết.

**2.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự
- VKSND TP.V
- THADS TP.V
- UBND phường L, TP.V, N.An
- ĐKKH số 109 ngày 11/12/2013
- Lưu HS

**THẨM PHÁN**

**Hồ Nữ Hạnh Dung**